

Bản án số: 45/2018/HS-ST  
Ngày: 11-4-2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN THÀNH TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:*** Ông Lâm Văn Hùng.

***Các Hội thẩm nhân dân:*** Ông Nguyễn Đình Hoàng.

Ông Nguyễn Thế Phương.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Kim Ngân - thư ký Tòa án.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu  
tham gia phiên tòa:*** Ông Đặng Quang Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 38/2018/TLST-HS ngày 07 tháng 03 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Lê Văn T, tên gọi khác: Không; sinh ngày 26/10/1998; Nơi cư trú: Ấp P, xã T, huyện N, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn H và bà: Trần Thị C; tiền án, tiền sự: không. Bị tạm giam từ ngày 19/12/2017 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Văn P, tên gọi khác: P Pê Ê; sinh ngày 11/09/1998; Nơi cư trú: Ấp P, xã T, huyện N, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 4/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thành Tr và bà: Huỳnh Thị Thu M; tiền sự: Tại quyết định số 31/QĐ-XPHC ngày 02/11/2016 của Công an xã Phước Hòa xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi “Trộm cắp tài sản”; tiền án: Không. Bị tạm giam từ ngày 10/12/2017 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Hoàng Văn L, sinh năm 1963; nơi cư trú: Ấp Ô, xã T, huyện N, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu ( vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 27/10/2017 Lê Văn T rủ Nguyễn Văn P đến bè của cha ruột mình là ông Lê Văn Hiền đậu ở sông M, xã P, huyện N, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu để ngủ. Do chưa ăn tối nên T và P qua đùng của ông Hoàng Văn L để bắt trộm cá về ăn. Trong lúc đang bắt trộm cá, T phát hiện trong đùng ông H đang thả nhiều

rập cá nên rủ P cùng lấy trộm, Phong đồng ý. Khoảng 23 giờ cùng ngày, T và P đến dùng ông L lấy trộm 14 chiếc rập cá, loại kích thước 20 cm x 40 cm, dài khoảng 6 mét, được đan bằng cước rồi đem về bè của ông Hiền cất giấu và đi ngủ. Sáng ngày 28/10/2017 ông L phát hiện bị mất rập, trình báo cơ quan chức năng. Quá trình điều tra, T và P đã khai hành vi lấy trộm rập đánh cá của ông L.

Tại kết luận định giá tài sản số 186/KL ngày 09/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Tân Thành kết luận: 14 chiếc rập đánh bắt tôm cá được đan bằng cước, tổng trị giá 4.284.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 54/CT-VKS ngày 06 tháng 03 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu truy tố Lê Văn T và Nguyễn Văn P về tội “trộm cắp tài sản” theo khoản 1, Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo vẫn khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i và s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt: Lê Văn T, Nguyễn Văn P mỗi bị cáo từ 6 đến 9 tháng tù.

Tại phiên tòa các bị cáo không tranh luận gì, yêu cầu Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] *Xét hành vi phạm tội của bị cáo*: Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn T và Nguyễn Văn P khai hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra. Đó là phù hợp cả về thời gian, địa điểm phạm tội, đặc điểm vật chứng trong giai đoạn điều tra, phù hợp với diễn biến của bản cáo trạng; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ ngày 27/10/2017 tại sông M, xã P, huyện N, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu Lê Văn T và Nguyễn Văn P đã có hành vi trộm cắp 14 chiếc rập đánh bắt cá, được đan bằng cước, tổng trị giá 4.284.000 đồng của ông Hoàng Văn L.

Hành vi lén lút, chiếm đoạt tài sản của người khác kể trên của Lê Văn T và Nguyễn Văn P đủ yếu tố cấu thành tội “trộm cắp tài sản”; tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999; tuy nhiên, căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội hướng dẫn áp dụng

những quy định có lợi cho người phạm tội, thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo cần áp dụng Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 có lợi hơn so với mức hình phạt quy định tại Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999. Vì vậy, Hội đồng xét xử xác định: Áp dụng khoản 1 điều 173 Bộ Luật hình sự năm 2015 để xử lý các bị cáo là phù hợp quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác mà pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn. Vì vậy cần xử lý nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội do bị cáo gây ra.

Khi quyết định hình phạt Hội đồng có xem xét các tình tiết: Các bị cáo là những thanh niên tuổi đời còn trẻ, nhưng không chịu lao động, thích hưởng thụ rồi dẫn đến phạm tội.

Bị cáo T giữ vai trò là người khởi xướng, đồng thời cũng là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội.

Bị cáo P do không làm chủ được bản thân nên bị rủ rê và trở thành đồng phạm và trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Phong thực hiện hành vi phạm tội đang trong thời gian có 1 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản.

Tại phiên tòa các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội gây thiệt hại không lớn, cần giảm nhẹ 1 phần hình phạt. Mặc dù vậy, xét thấy cần phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục để trở thành người lương thiện và có ích cho xã hội.

[3] Về vật chứng vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Thành đã thu hồi và trả lại 14 chiếc rập đánh cá cho ông Hoàng Văn L.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt bị hại không có yêu cầu gì thêm về bồi thường nên không xem xét.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lý trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Lê Văn T và Nguyễn Văn P phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo: Lê Văn T 07 (Bảy) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 19/12/2017 .

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn P 07 (Bảy) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 10/12/2017 .

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Buộc Lê Văn T và Nguyễn Văn P mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt bản án hợp lệ./.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận**

- TAND tỉnh BRVT
- VKSND huyện Tân Thành
- VKSND tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.
- Công an huyện Tân Thành
- Phòng PV 27 công an tỉnh BRVT
- THADS huyện Tân Thành.
- Sở tư pháp tỉnh BRVT
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ

**Lâm Văn Hùng**